

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-PT

Ngày: 22-01-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Ngô Đức Thụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 07/2024/HSPT ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Võ Trần L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 268/2023/H-ST ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Võ Trần L; Giới tính: nam; sinh ngày 17/6/1983 tại: TP . Hồ Chí Minh; địa chỉ thường trú: D Tổ C, ấp H, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hồng Q và con bà Trần Mai Bích T; Bị cáo có vợ và có 01 người con (sinh năm 2009); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 03/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” (theo bản án số 80/2011/HSST);

- Ngày 28/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 04/2017/HS-ST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2023 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Trần L và anh Phan C là hàng xóm với nhau, cùng sống tại ấp H, xã B, huyện H, Thành Phố Hồ Chí Minh, giữa hai người không có mâu thuẫn, trước nay chưa từng xảy ra cãi vã.

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 25/03/2023, khi anh Phan C đang ngồi chơi cùng vợ là chị Nguyễn Thị M tại trước nhà số D ấp H, xã B, huyện H, thì bất ngờ L đi đến và dùng dao bấm bằng kim loại đâm anh C 01 nhát vào bên hông trái rồi rút dao ra bỏ về. Anh C ôm vết thương chạy vô nhà trọ đối diện và được chị M cùng hàng xóm đưa đi cấp cứu và đến trình báo Công an xã Bà Điểm.

Đến ngày 26/3/2023, Võ Trần L bị bắt giữ theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn. Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao đâm anh C, vì L tức giận do anh C thường xuyên tụ tập đông người gây ồn ào, trồng cây trên đường gây dơ bẩn nên L tức giận và gây thương thương tích đối với anh C.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 314/KLTTCT-TTPY.2023 ngày 23/5/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh kết luận thương tích anh C như sau:

Các kết quả chính:

- Vết thương vùng hông trái thấu bụng gây thủng một lỗ ruột non đã được điều trị phẫu thuật nội soi chuyển mổ mở khâu lỗ thủng, khâu vết thương, đặt dẫn lưu, hiện còn:

- + Một sẹo vùng hông trái kích thước 1,5 x 0,1cm.
- + Một sẹo mổ đường giữa bụng kích thước 16,5 x (0,1- 0,3)cm.
- + Một sẹo mổ và dẫn lưu vùng bụng phải kích thước 0,6 x 0,1 cm và 1 x 0,3cm.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Phan C tại thời điểm giám định là 30% (Ba mươi phần trăm).

Về dân sự: Gia đình bị cáo L đã hỗ trợ bồi thường cho anh C số tiền 40.000.000 đồng để điều trị vết thương và cho 02 tháng tiền nhà trọ, tổng cộng anh C đã được bồi thường 46.000.000 đồng. Anh C yêu cầu bồi thường thêm số tiền 36.000.000 đồng tiền thu nhập bị mất trong 02 tháng điều trị vết thương.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 268/2023/HSST ngày 23/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Võ Trần L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo: Võ Trần L 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.
Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2023.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/11/2023 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 27/11/2023 bị cáo Võ Trần L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Võ Trần L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Võ Trần L, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và mức án 04 năm tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L và giữ nguyên mức án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Võ Trần L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 25/03/2023, khi anh Phan C đang ngồi trước nhà tại số D ấp H, xã B, huyện H thì bị Võ Trần L dùng dao bấm bằng kim loại đâm anh C 01 nhát vào bên hông trái (qua giám định định thì thương tích này có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 30%). Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận lý do dùng dao đâm anh C vì bức tức do anh C tụ tập đông người gây ồn ào và trồng cây trên đường gây dơ bẩn nên đã cầm dao đâm anh C.

Với các hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã xét xử bị cáo Võ Trần L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 27/11/2023 bị cáo Võ Trần L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo:

Hành vi của bị cáo Võ Trần L dùng hung khí nguy hiểm tấn công gây thương tích cho bị hại Phan C với tỉ lệ thương tật 30% thuộc trường hợp dùng hung khí

nguy hiểm và có tính chất côn đồ nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, được pháp luật bảo vệ. Hành vi này đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[3.1] Trong vụ án này, bị cáo L có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, gia đình bị cáo có nhiều người có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Và các tình tiết giảm nhẹ này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo.

[3.2] Nhân thân của bị cáo: Ngày 03/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” (theo bản án số 80/2011/HSST); Ngày 28/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 04/2017/HS-ST).

[3.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Trần L không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ nào mới để xem xét cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Xét thấy, mức hình phạt 04 năm tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả đã xảy ra và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo L.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Trần L và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Võ Trần L 04** (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2023.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- THA huyện Hóc Môn; (2)
- TAND huyện Hóc Môn; (2)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)

Ngô Ngọc Thắng